

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục TTHC lĩnh vực y tế thuộc  
thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định công bố TTHC của Bộ Y tế số: 327/QĐ-BYT ngày 30/01/2015; 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015; 4308/QĐ-BYT ngày 19/10/2015; 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015; 4695/QĐ-BYT ngày 04/11/2015; 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015; 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015; 4708/QĐ-BYT ngày 31/8/2016; 7540/QĐ-BYT ngày 28/12/2016; 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016; 784/QĐ-BYT ngày 08/3/2017; 1273/QĐ-BYT ngày 04/4/2017; 2416/QĐ-BYT ngày 09/6/2017; 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017; 5125/QĐ-BYT ngày 10/11/2017; 2318/QĐ-BYT ngày 06/4/2018; 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018; 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018; 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018; 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018; 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018; 135/QĐ-BYT ngày 15/01/2019; 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019; 433/QĐ-BYT ngày 31/01/2019; 745/QĐ-BYT ngày 28/02/2019; 4361/QĐ-BYT ngày 23/9/2019; 5014/QĐ-BYT ngày 24/10/2019; 5083/QĐ-BYT ngày 29/10/2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 20/TTr-SYT ngày 21/01/2021.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, chi tiết tại Danh mục kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các thủ tục hành chính hoặc các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Các Quyết định số: 2280/QĐ-UBND ngày 25/8/2017; 616/QĐ-UBND ngày 21/3/2019; 1371/QĐ-UBND ngày 07/6/2019; 1780/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Các Phòng: TH, KGVX;
- Lưu: VT, KSTTHC (tily\_3).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Hà**

**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I. Lĩnh vực Giám định y khoa								
1	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014; - Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	2		x
2	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Tiếp nhận	Trả kết quả	
3	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<p>- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;</p> <p>- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;</p> <p>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế;</p> <p>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	2		x
4	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				2		x
5	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				2		
6	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				2		x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
7	Khám giám định lại đối với trường hợp tai phát tổn thương do tai nạn lao động	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;</li> <li>- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;</li> <li>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	2		
8	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tai phát	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				2		
9	Khám giám định tổng hợp	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
10	Khám GDYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 29/6/2005;</li> <li>- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
11	Khám GDYK lần đầu đối với con dê của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 29/6/2005;</li> <li>- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
12	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố hoặc Trung tâm giám định y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện	Trong thời hạn 40 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
13	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	Trong thời hạn 40 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
14	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	Trong thời hạn 40 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
15	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	Trong thời hạn 40 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
16	Khám giám định đôi với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh, thành phố thực hiện	Trong thời hạn 40 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 25/11/2014 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
17	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/ 2012; 63/NĐ-CP ngày 31/8/2012; 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.</li> </ul>	2		x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
18	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/ 2012; 63/NĐ-CP ngày 31/8/2012; 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.</li> </ul>	2		x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
19	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/ 2012; 63/NĐ-CP ngày 31/8/2012; 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.</li> </ul>	2		x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
20	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/ 2012; 63/NĐ-CP ngày 31/8/2012; 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
21	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/ 2012; 63/NĐ-CP ngày 31/8/2012; 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
22	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/ 2012; 63/NĐ-CP ngày 31/8/2012; 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTĐBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
23	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.150.000 đồng/trường hợp (chưa kể phí cận lâm sàng).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/ 2012; 63/NĐ-CP ngày 31/8/2012; 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.</li> </ul>	2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
II. Lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng								
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đối với cơ sở sản xuất nhỏ lẻ: 500.000 đồng /lần/cơ sở;</li><li>- Đối với cơ sở sản xuất khác: 2.500.000 đồng/lần thẩm định/cơ sở;</li><li>- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ dưới 200 suất ăn/lần: 700.000 đồng /lần/cơ sở;</li><li>- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ từ 200 suất ăn/lần trở lên: 1.000.000 đồng /lần/cơ sở.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;</li><li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ;</li><li>- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính số: 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016; 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018; 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020.</li></ul>	3		x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.500.000 đồng/lần/sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính số: 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016; 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018.	3		x
3	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		1.500.000 đồng/lần/sản phẩm		3		x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Xác nhận nội dung quảng cáo đối với cá sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.100.000 đồng/lần/sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;</li> <li>- Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014; 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018;</li> <li>- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính số: 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016; 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018.</li> </ul>	3		x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
III. Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh								
1	Cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	5.700.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li><li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;</li><li>- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li></ul>	3		
2	Cấp Giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		5.700.000 đồng/lần		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.500.000 đồng/lần	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3	x	x
4	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		3.100.000 đồng/lần		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
5	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	4.300.000 đồng/lần	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3	x	x
6	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	- Bệnh viện: 10.500.000 đồng/lần; - Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 278/2016/TT-	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đồng/lần; - Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, Phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/lần Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: 3.100.000 đồng/lần.	BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
7	Cấp Giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	10.500.000 đồng/lần	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3		
8	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.		1.500.000 đồng/lần		3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
9	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.500.000 đồng/lần	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3		
10	Cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		4.300.000 đồng/lần		3	x	x
11	Điều chỉnh Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc	Trong thời hạn 60 ngày đối với bệnh viện, 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh		- Bệnh viện: 10.500.000 đồng/lần; - Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011;	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đồng/lần; - Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng, Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000/lần.	109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
12	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</li> <li>- 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.</li> </ul>	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	360.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016;</li> <li>- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	3	x	x
13	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g khoản 1 Điều 29	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</li> <li>- 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh</li> </ul>	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	360.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016;</li> </ul>	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	Luật Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.			- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			
14	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</li> <li>- 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.</li> </ul>	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	360.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016;</li> <li>- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
15	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	150.000 đồng/lần	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3	x	x
16	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	360.000 đồng/lần	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
		tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.			12/11/2018; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			
17	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	150.000 đồng/lần	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
18	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;	3		
19	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
20	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Luật Hoạt động chữa thập đỏ ngày 03/6/2008; - Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 Bộ trưởng Bộ Y tế.	3	x	x
21	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		
22	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
23	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li> <li>- Luật Hoạt động chữa thập đỏ ngày 03/6/2008;</li> <li>- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ;</li> <li>- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014.</li> </ul>	3		
24	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
25	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li> <li>- Luật Hoạt động chữa thập đo ngày 03/6/2008;</li> <li>- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ;</li> <li>- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014.</li> </ul>	3		
26	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		
27	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
28	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Luật Hoạt động chữa thập đo ngày 03/6/2008; - Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ;	3		
29	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014.	3		
30	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ; - Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014.	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
31	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li> <li>- Luật Hoạt động chữa thập đo ngày 03/6/2008;</li> <li>- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ;</li> <li>- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014.</li> </ul>	3		
32	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		
33	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kinh thuốc	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		
34	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
35	Cấp Giấy phép hoạt động đối với khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li><li>- Luật Hoạt động chữa thập đó ngày 03/6/2008;</li><li>- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ;</li><li>- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014.</li></ul>	3		
36	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		
37	Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
38	Cấp lại Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc Giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Luật Hoạt động chữa thập đó ngày 03/6/2008; - Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ; - Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014.	3		
39	Điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn	Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
40	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li> <li>- Luật Hoạt động chữa thập do ngày 03/6/2008;</li> <li>- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ;</li> <li>- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014.</li> </ul>	3		
41	Cấp Giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	2.500.000 đồng/lần thẩm định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;</li> </ul>	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
					- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			
42	Cấp lại Giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	2.500.000 đồng/lần thẩm định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Các Nghị định của Chính phủ số: 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011; 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3	x	x
43	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	2.500.000 đồng/lần thẩm định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 Bộ trưởng Bộ Y tế;	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
					- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			
44	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	2.500.000 đồng/lần thẩm định	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3	x	x
45	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		2.500.000 đồng/lần thẩm định		3	x	x
46	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		2.500.000 đồng/lần thẩm định		3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
47	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 Bộ trưởng Bộ Y tế.	3	x	x
48	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
49	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3		
50	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
IV. Lĩnh vực được								
1	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3		
2	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không		3		
3	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000 đồng/cơ sở;</li> <li>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 đồng/cơ sở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Dược ngày 06/4/2016;</li> <li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh được mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở;</li> <li>- 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.</li> </ul>	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000 đồng/hồ sơ;</li> <li>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000 đồng/hồ sơ;</li> <li>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Dược ngày 06/4/2016;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;</li> <li>- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000đ/hồ sơ.				
6	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ.	3		
7	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
8	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuộc	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3		
9	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
10	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.	3		
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên	- 15 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	kinh doanh được bị mất, hư hỏng; - 07 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp cấp lại do lỗi của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được.			8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.			
12	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP: 4.000.000 đồng/cơ sở.	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế;	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
					- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			
13	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3	x	x
14	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở;	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000 đồng/cơ sở; - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	- 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.		lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000 đồng/cơ sở; - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 đồng/cơ sở.	- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
15	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.	3		
16	Cấp Chứng chỉ hành nghề được (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề được nhưng Chứng chỉ hành nghề được bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật được) theo hình thức xét hồ sơ	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	500.000 đồng/hồ sơ	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
17	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn phân phối thuốc GDP: 4.000.000 đồng/cơ sở.	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3		
18	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề được	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở;</li> <li>- 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.</li> </ul>	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000 đồng/cơ sở;</li> <li>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000 đồng/cơ sở;</li> <li>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Dược ngày 06/4/2016;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;</li> <li>- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
				bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 đồng/cơ sở.				
20	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 đồng/cơ sở;</li> <li>- Thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 đồng/cơ sở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Dược ngày 06/4/2016;</li> <li>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế;</li> <li>- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
21	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.	3		
22	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh				8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.			
23	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	100.000 đồng/hồ sơ	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3		
24	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017;	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế				155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế.			
<b>V. Lĩnh vực mỹ phẩm</b>								
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	6.000.000 đồng/cơ sở	- Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Các Nghị định của Chính phủ số: 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Các Nghị định của Chính phủ số: 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.	3		
3	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;	3		
4	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1.600.000 đồng/hồ sơ	- Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; - Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
					- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 114/2017/TT-BTC ngày 24/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			
5	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; - Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
6	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; - Luật Dược ngày 06/4/2016; - Các Nghị định của Chính phủ số: 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; 100/2014/NĐ-CP ngày 6/11/2014; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3		
7	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; - Luật Dược ngày 06/4/2016; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	đổi nội dung quảng cáo				- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.			
8	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	<p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp lệ và phí công bố theo quy định đối với trường hợp cấp số tiếp nhận;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố và phí công bố theo quy định đối với trường hợp chưa cấp số tiếp nhận.</p>	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	500.000 đồng/mặt hàng	<p>- Các Nghị định của Chính phủ số: 93/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;</p> <p>- Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế;</p> <p>- Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	3		x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
VI. Lĩnh vực y tế dự phòng								
1	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Các cơ sở xét nghiệm được tiến hành xét nghiệm trong phạm vi chuyên môn sau khi tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007; - Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Các Nghị định của Chính phủ số: 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.	4		
2	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Cơ sở được thực hiện hoạt động tiêm chủng sau khi đã thực hiện việc công bố đủ điều kiện tiêm chủng.		Không	- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007; - Các Nghị định của Chính phủ số: 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.	4		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007; - Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	3	x	x
4	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Trong thời hạn 01 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; - Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày	3	x	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
					29/6/2006; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch 28/2018/QH14 ngày 15/6/2018; - Các Nghị định của Chính phủ số: 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.			
5	Công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Trong thời hạn 01 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.		- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007;	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;</li> <li>- Luật Thương mại ngày 14/6/2005;</li> <li>- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;</li> <li>- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch 28/2018/QH14 ngày 15/6/2018;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;</li> <li>- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>			

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
6	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Sở Y tế	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn, Vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;</li> <li>- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.</li> </ul>	3		
7	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không				
8	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;</li> <li>- Thông tư số 06/2012/TT-BYT ngày 20/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
9	Cấp Giấy chứng nhận bị phơi nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; - Thông tư số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ.	3		
10	Duyệt dự trữ và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	- Luật Dược ngày 14/6/2005; - Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
11	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại cơ sở khám, chữa bệnh	Ngay sau khi tiếp nhận đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh.	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Dược ngày 14/6/2005; - Nghị định số 96/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ;	3		
12	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại nhà	Ngay sau khi tiếp nhận đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại nhà của người bệnh.		Không	- Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3		
13	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Trong thời hạn 17 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ ;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20/01/2010 của Bộ Y tế và Bộ Công an.</li> </ul>			
14	Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ ;</li> </ul>	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
					- Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20/01/2010 của Bộ Y tế và Bộ Công an.			
15	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; - Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	3		
16	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không		3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
17	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.</li> </ul>	3		
18	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng	Ngay sau khi nhận được Đơn đăng ký của đối tượng đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk.	Không		2		
19	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người có tiền sử nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	Ngay sau khi nhận được Đơn đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện của đối tượng quản lý.	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk.	Không		2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
20	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng	Ngay sau khi nhận được hồ sơ.	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; - Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	2		
21	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý	Ngay sau khi nhận được hồ sơ.		Không		2		
22	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ các cơ sở quản lý	Ngay sau khi nhận được hồ sơ.		Không		2		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
VII. Lĩnh vực trang thiết bị y tế								
1	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Các Nghị định của Chính phủ số: 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018.	4		
2	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D	Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				4		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	3.000.000 đồng/hồ sơ	- Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Các Nghị định của Chính phủ số: 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018; - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	4		
4	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		1.000.000 đồng/hồ sơ		4		
5	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		3.000.000 đồng/hồ sơ		4		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
VIII. Lĩnh vực phòng chống HIV/AIDS								
1	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006; - Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;	3		
2	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 40 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	- Các Nghị định của Chính phủ số: 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; - Thông tư số 04/2019/TT-BTC ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;</li> <li>- Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ số: 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018;</li> <li>- Thông tư số 04/2019/TT-BTC ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</li> </ul>	3		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 2, 3, 4)	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
4	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;</li> <li>- Các Nghị định của Chính phủ: Số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.</li> </ul>	3		